

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2021/HSST**  
Ngày: 26/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – TỈNH NGHỆ AN**  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Ngô Trọng Thế**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đào Quang Sáng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: **ông Luyện Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Yên Thành, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2021 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05 ngày 14/01/2021 đối với bị cáo:

**Lê Thị Thùy D** – tên gọi khác: không; sinh ngày 20/02/2002; Nơi cư trú: Xóm Tiên Trung – xã V T – Yên Thành – tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lê Quang H – sinh năm 1980 và bà Tăng Thị – sinh năm 1981; Chồng: chưa có và có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1996

Trú tại: Xóm Tiên Trung – xã V T – Yên Thành – Nghệ An. Có mặt.

**NỘI D VỤ ÁN**

Theo nội D cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thùy D bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 01/10/2020, Lê Thị Thùy D và anh Trần Hữu Phác, sinh năm 2002 trú tại xóm Tiên Trung, xã V T là người đang sống chung như vợ chồng với D đến nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 trú cùng xóm với D chơi. Lúc này D thấy chị H cầm một số tiền trên tay và sau đó thì chị H vào phòng ngủ và cất số tiền trên vào ngăn tủ đựng quần áo. Thấy vậy nên D nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên của chị

H. D và anh Phác ngồi chơi tại nhà chị H một lúc rồi đi về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi biết gia đình chị H đi ăn trung thu ở trong xóm nên D điều khiển xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR màu đỏ đen, BKS 37MĐ2- 760.76 đến nhà chị H để trộm cắp tài sản. Khi tới nơi thấy cửa cổng nhà chị H khép, không ai trông coi nên D dựng xe máy điện trước cổng rồi mở cửa cổng đi vào sân thì thấy cửa chính khóa, cửa nách khép, D mở cửa nách rồi đi vào trong nhà và vào phòng ngủ của chị H mở tủ quần áo và lấy số tiền mà chị H đã cất giữ trước đó. Sau khi lấy được tiền D đi ra khỏi nhà chị H, điều khiển xe máy điện đi về nhà mình. Sau đó D đã kiểm đếm số tiền vừa lấy của chị H thì thấy có 08 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 500.000đ, 35 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, tổng cộng là 11 triệu đồng, sau khi kiểm đếm tiền, D cất số tiền trên vào tủ của mình. Về phần chị H, ngày hôm sau khi kiểm tra số tiền thấy bị mất nên đã trình báo với ban công an xã V T, Yên Thành.

Đến khoảng 20 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2020 do lo sợ hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện nên D đã lấy số tiền trộm cắp trên và buộc bằng dây chun màu đen đi đến nhà chị H và ném vào khu vực lối đi cạnh chuồng gà phía sau nhà chị H. Nghe tiếng động chị H ra xem thì phát hiện ra số tiền mà mình mới bị mất đã được ai ném trả lại nên chị H đã cầm số tiền này giao nộp cho Ban công an xã V T. Ngày 05/10/2020 Lê Thị Thùy D đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra thì CQĐT công an Yên Thành đã làm thủ tục trả lại số tiền 11 triệu đồng cho chị Nguyễn Thị H.

Bản cáo trạng số 18/VKS – HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Lê Thị Thùy D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: xử phạt bị cáo Lê Thị Thùy D từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Có mặt tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H cho biết số tiền của mình bị Lê Thị Thùy D chiếm đoạt đã Cơ quan CSĐT công an huyện Yên Thành trả lại đầy đủ nên chị không yêu cầu gì về phần dân sự nữa. Về phần hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm và loại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ đó xác định được vào khoảng 18 giờ 30 ngày 01/10/2020 bị cáo Lê Thị Thùy D, lợi dụng khi biết nhà chị Nguyễn Thị H ở cùng xóm không có ai ở nhà nên D lấy trộm số tiền là 11.000.000đ rồi đem về nhà cất dấu, sau đó do lo sợ bị phát hiện nên ngày 03/10/2020 Lê Thị Thùy D đã gói số tiền này lại và ném trả vào khu vực chuồng gà của nhà chị H. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thị Thùy D phạm tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Yên Thành quy kết là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do thiếu ý thức rèn luyện và động cơ vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Nguyễn Thị H, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý lo lắng cho nhân dân trên địa bàn. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần xét xử nghiêm minh.

Đối với người bị hại là chị Nguyễn Thị H tài sản là số tiền 11 triệu đồng bị Lê Thị Thùy D chiếm đoạt đã được trả lại nay chị không yêu cầu gì nữa, tại phiên tòa chị H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Thấy bị cáo có nguồn thu nhập không ổn định, đang nuôi con nhỏ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thùy D phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, s, i khoản 1, 2 điều 51; điều 65 - BLHS , xử phạt Lê Thị Thùy D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Thị Thùy D về cho UBND xã V T, huyện Yên Thành giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thị Thùy D phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST .

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt người bị hại. Báo cho bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã V T;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Quang Sơn**